



Mapei K11 High Flexible Waterproofing Coating

Sản phẩm chống thấm cho toilet, phòng tắm, sân thượng, bể chứa nước trong nhà và ngoài trời, bể bơi và ban công



ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT

- Khả năng đàn hồi rất tốt, thích hợp chống thấm cho các kết cấu có hiện tượng rạn nứt chân chim do tác động va đập hoặc rung động nhẹ.
- Có thể thi công trực tiếp trên bề mặt ẩm. Khi lớp vữa đã khô có thể tiến hành ốp lát hoàn thiện lên bề mặt mà không cần thi công bất kỳ lớp bảo vệ nào khác.
- Có khả năng bám dính rất chắc chắn lên bề mặt bê tông hoặc vữa trát. Thành phần hoạt tính sẽ thấm sâu vào hệ thống mao dẫn trên bề mặt thi công tạo lớp bảo vệ chắc chắn.
- Có tính chống thấm cực tốt, khả năng chống chịu điều kiện thời tiết tốt và có độ bền cao.
- Khả năng thoát hơi nước tốt giúp giữ bề mặt luôn khô ráo.
- Không gây độc hại và ảnh hưởng đến sức khỏe.

PHẠM VI SỬ DỤNG

- Mặt trong và mặt ngoài kết cấu bê tông, bê tông đúc sẵn, tường gạch;
- Bãi đỗ xe ngầm, đường hầm, cống rãnh, hệ thống ống nước, mái nhà, tường và sàn, bể bơi, bể chứa nước, v.v.
- Sửa chữa các kết cấu bê tông chịu tác động va đập nhẹ và có vết rạn chân chim, xử lý chống thấm cho ống kỹ thuật xuyên sàn.

Chuẩn bị bề mặt

- Đảm bảo bề mặt cứng chắc, sạch, phẳng, không dính bụi bẩn, mỡ, vụn vữa và các chất tháo dỡ vụn khuôn.
- Trám phẳng những lỗ hổng, vết nứt thấy rõ trên bề mặt;
- Nếu bề mặt quá khô, cần làm ẩm và loại bỏ lượng nước đọng trên bề mặt.

HƯỚNG DẪN THI CÔNG

- Xử lý bề mặt đúng như phần hướng dẫn chuẩn bị bề mặt. Nếu thi công trong điều kiện nóng và nắng gắt, cần làm ẩm bề mặt trước khi thi công.

Tỷ lệ trộn:

Bột : phụ gia : nước = 11,6 : 8,4 : (0-0,5).

- Cho phần phụ gia vào thùng chứa sạch và cho từ từ phần bột vào, trộn đều đến khi đạt được hỗn hợp đồng nhất không bị vón cục.
- Thi công lớp **Mapei K11 High Flexible Waterproofing Coating** đồng nhất bằng chổi quét hoặc rulô. Trộn lại giữa các khoảng nghỉ tránh sản phẩm bị đông kết. Nếu thi công với mục đích chống ẩm, nên thi công 1 lớp. Nếu thi công với mục đích chống thấm, thi công ít nhất 2 lớp. Thi công lớp thứ 2 khi lớp thứ nhất đã khô (2-4 tiếng) và thi công theo phương vuông góc với lớp đầu tiên.

LƯỢNG DÙNG

- Với mục đích chống ẩm, thi công 1 lớp với độ dày khoảng từ 0,6-0,8 mm thì liều lượng: $0,9 \div 1,2 \text{ kg/m}^2$, tùy thuộc vào độ bằng phẳng của bề mặt thi công.
- Với mục đích chống thấm, thi công 2 lớp với độ dày khoảng từ 1,2-1,5 mm thì liều lượng: $1,8 \div 2,3 \text{ kg/m}^2$, tùy thuộc vào độ bằng phẳng của bề mặt thi công. (Liều dùng trên đây được tính toán dựa trên độ bằng phẳng của bề mặt thi công).

TIÊU CHUẨN VÀ THÔNG SỐ THI CÔNG

Sản phẩm được phân loại JS-I theo GB/T 23445-2009.

CHÚ Ý

- Không được thi công tiếp lên bề mặt khi lớp chống thấm chưa khô và được bảo dưỡng hoàn toàn.
- Nhiệt độ thi công phải trên +5°C. Không thi công khi độ ẩm quá cao và cần đảm bảo hệ thống thông gió tốt trong khu vực thi công.
- Không trộn lại phần vữa đã đông rắn với nước.
- Nên kết hợp dùng sản phẩm với lưới sợi thủy tinh khi chống thấm cho khu vực mỗi nối, đoạn đứt. Cần tham khảo sự tư vấn của bộ phận kỹ thuật của MAPEI để có giải pháp hợp lý.

Mapei K11 High Flexible Waterproofing Coating



Cho thành phần B với lượng dùng tương ứng vào thùng trộn



Trộn đều bằng máy trộn cho đến khi đạt được hỗn hợp đồng nhất, không vón cục



Hình ảnh làm ẩm bề mặt do bề mặt thi công quá khô

THÔNG SỐ KỸ THUẬT (các giá trị tiêu biểu)

Tiêu chí thử	Tiêu chuẩn áp dụng	Kết quả
Hàm lượng chất rắn khô (%):	≥ 70%	70
Cường độ chịu kéo:	Bắt đầu đóng rắn, tiếng:	≤ 4
	Đóng rắn cuối cùng, tiếng:	≤ 8
	Cường độ lúc bắt đầu %:	≥ 1,2
	Khả năng chịu nhiệt %:	≥ 80
MPa Độ giãn dài	Khả năng kháng kiềm %:	≥ 60
	Khả năng kháng tia UV:	≥ 80
	Cường độ lúc bắt đầu %:	≥ 200
	Khả năng chịu nhiệt %:	≥ 150
Khả năng kháng kiềm %:	≥ 150	170
Khả năng kháng tia UV %:	≥ 150	175
Cường độ bám dính lên bề mặt ẩm (MPa):	≥ 0,5	1,2
Khả năng thấm nước, 0,3 MPa, 30 phút	Chống thấm	Chống thấm

BẢO QUẢN

12 tháng trong bao bì còn nguyên, nơi khô ráo.

MÀU SẮC

Xám, trắng.

ĐÓNG GÓI

Bộ 43 kg:

Thành phần bột (bao 25 kg) + Thành phần phụ gia (can 18 kg) / bộ.

Bộ 20 kg:

Thành phần bột (bao 11,6kg) + Thành phần phụ gia (can 8,4 kg) / bộ.

HƯỚNG DẪN AN TOÀN CHUẨN BỊ VÀ THI CÔNG SẢN PHẨM

Thành phần A chứa xi măng do vậy có thể gây kích ứng khi tiếp xúc với mô hôi cơ thể. Nên mang găng tay, kính bảo hộ khi tiếp xúc với sản phẩm hóa chất. Tham khảo tài liệu an toàn sản phẩm khi cần thiết.

SẢN PHẨM CHUYÊN DỤNG.

CHÚ Ý

Những thông số kỹ thuật và hướng dẫn thi công sản phẩm trên đây được đúc kết từ những kiến thức và kinh nghiệm tốt nhất của Mapei. Vì vậy, trong mọi trường hợp, nên tuân thủ một cách nghiêm ngặt các hướng dẫn trong Tài liệu kỹ thuật của sản phẩm. Nếu cần hỗ trợ bất kỳ thông tin nào, vui lòng liên lạc với Bộ phận kỹ thuật của Mapei để biết thêm chi tiết.

Chúng tôi có quyền cải tiến và thay đổi sản phẩm của mình bất kỳ lúc nào mà không cần thông báo trước.

Phiên bản tiếng Việt được dịch lại dựa trên phiên bản tiếng Anh 1126-03-2016.

Tất cả các tài liệu tham khảo về sản phẩm được cung cấp theo yêu cầu và ở trang web: <https://antienhung.vn>



Nghiem cam moi hinh thuc sao chep bat hop phap noi dung va hinh anh trong tai lieu nay.

1126-03-2016 (VN) (bản chưa chính thức)